

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6
NĂM HỌC 2024- 2025
(Bộ sách Cánh diều)
HKI: 18 tuần x 1 tiết/tuần
HKII: 17 tuần x 1 tiết/tuần

HỌC KÌ I

Tuần	Tiết	Tên bài dạy/Chủ đề	Yêu cầu cần đạt (kiến thức, năng lực, phẩm chất)	Ghi chú
1,2	1,2	Bài 1: Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ. – Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ. – Biết giữ gìn, phát huy truyền thống gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể phù hợp. 	
3, 4,5	3,4,5	Bài 2: Yêu thương con người	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người. – Trình bày được giá trị của tình yêu thương con người. – Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. – Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương của người khác. – Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người. 	
6,7,8	6,7,8	Bài 3: Siêng năng, kiên trì	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái niệm, biểu hiện của siêng năng, kiên trì. – Nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì. – Siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày. – Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động. – Quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng, hay nản lòng để khắc phục hạn chế này. 	

9	9	Kiểm tra giữa kì	
10,11	10,11	Bài 4: Tôn trọng sự thật	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật. – Hiểu vì sao phải tôn trọng sự thật. – Luôn nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. – Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật.
12,13	12,13	Bài 5: Tự lập	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái niệm tự lập. – Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập. – Hiểu vì sao phải tự lập. – Đánh giá được khả năng tự lập của bản thân và người khác. – Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.
14,15 16	14,15 16	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân. – Nhận biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. – Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. – Biết tôn trọng bản thân. – Xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.
17	17	Kiểm tra cuối kì	
18	18	Bài 7: Ứng phó với cách tình huống nguy hiểm từ con người	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả từ các tình huống nguy hiểm từ con người. - Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm từ con người. - Thực hành cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm từ con người

HỌC KÌ II

Tuần	Tiết	Tên bài dạy/Chủ đề	Yêu cầu cần đạt (kiến thức, năng lực, phẩm chất)	Ghi chú
19	19	Bài 7: Ứng phó với cách tình huống nguy hiểm từ con người.	- Thực hành cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm từ con người	
20,21	20,21	Bài 8: Ứng phó với cách tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên	- Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả từ các tình huống nguy hiểm từ con người. - Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm từ con người. - Thực hành cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm từ con người	
22,23 24	22,23 24	Bài 9: Tiết kiệm	– Nêu được khái niệm tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm (tiền bạc, đồ dùng, thời gian, điện, nước,...). – Hiểu vì sao phải tiết kiệm. – Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập. – Nhận xét, đánh giá được việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh. – Phê phán những biểu hiện lãng phí	
25	25	Kiểm tra giữa kì II		
26,27 28	26,27 28	Bài 10: Công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt	– Nêu được khái niệm công dân; căn cứ xác định công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. – Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa	

		Nam	Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. – Bước đầu thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.	
29,30 31	29,30 31	Bài 11: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	- Nêu được quy định của Hiến pháp về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. - Bước đầu thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.	
32	32	Kiểm tra cuối kì II		
33,34 35	33,34 35	Bài 12: Quyền trẻ em	– Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em; ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. – Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. – Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em. – Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em.	

Người lập

Tổ trưởng CM

Ban giám hiệu

Ngô Thị Thu Thúy

Nguyễn Thị Bích Nga

Hoàng Ngọc Mến

Phòng GD & ĐT quận Long Biên xác nhận.....